TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÌNH ĐẠI** TỈNH BẾN TRE	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **307**/2019/QĐST – HNGĐ	*Bình Đại, ngày 04 tháng 9 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 452/2019/TLST–HNGĐ ngày 07 tháng 8 năm 2019 về việc: "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con" giữa:

- *Nguyên đơn*: Anh Võ Văn P, sinh năm: 1982.

Địa chỉ: ấp T, xã P, huyện G, tỉnh T.

- *Bị đơn*: Chị Phạm Thị Thùy D, sinh năm: 1981.

Địa chỉ: Ấp L, xã H, huyện B, tỉnh BT.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 8 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 8 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Võ Văn P và chị Phạm Thị Thùy D.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Anh Võ Văn P và chị Phạm Thị Thùy D có 03 người con chung tên là: Võ Nhật Hoàng, sinh ngày: 22/5/2003; Võ Nhật Chiến, sinh ngày: 08/11/2007; Võ Phạm Thùy Dương, sinh ngày: 02/6/2009.

- Anh Võ Văn P trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Võ

Nhật Hoàng cho đến khi cháu Võ Nhật Hoàng thành niên (đủ 18 tuổi).

Về việc cấp dưỡng nuôi con: Ghi nhận sự tự nguyện của anh Võ Văn P không yêu cầu chị Phạm Thị Thùy D phải cấp dưỡng nuôi con.

Chị Phạm Thị Thùy D không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với anh Võ Văn Phụng.

Sau khi ly hôn, chị Phạm Thị Thùy D có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Chị Phạm Thị Thùy D không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì anh Võ Văn P có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của chị Phạm Thị Thùy D.

Chị Phạm Thị Thùy D cùng các thành viên gia đình tôn trọng quyền được nuôi con của anh Võ Văn P.

Anh Võ Văn P cùng các thành viên gia đình không được cản trở chị Phạm Thị Thùy D trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Chị Phạm Thị Thùy D trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Võ Nhật Chiến và cháu Võ Phạm Thùy Dương cho đến khi cháu Võ Nhật Chiến và cháu Võ Phạm Thùy Dương thành niên (đủ 18 tuổi).

Về việc cấp dưỡng nuôi con: Ghi nhận anh Võ Văn P tự nguyện đóng góp nuôi con với chị Phạm Thị Thùy D số tiền là 750.000 đồng/tháng/mỗi cháu (*Bảy trăm năm mươi nghìn đồng một tháng cho mỗi cháu*) cho đến khi cháu Võ Nhật Chiến và cháu Võ Phạm Thùy Dương thành niên (đủ 18 tuổi). Thời gian cấp dưỡng tính từ ngày 04/9/2019.

Anh Võ Văn P không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với chị Phạm Thị Thùy D.

Sau khi ly hôn, anh Võ Văn P có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Anh Võ Văn P không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì chị Phạm Thị Thùy D có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của anh Võ Văn P.

Anh Võ Văn P cùng các thành viên gia đình tôn trọng quyền được nuôi con của chị Phạm Thị Thùy Dung.

Chị Phạm Thị Thùy D cùng các thành viên gia đình không được cản trở anh Võ Văn P trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con, mức cấp dưỡng nuôi con.

Trong trường hợp người trực tiếp nuôi con không còn đủ điều kiện trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì trên cơ sở lợi ích của con, khi có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

2.2. Về tài sản chung; nợ chung: Anh Võ Văn P và chị Phạm Thị Thùy D khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên ghi nhận.

2.3. Về án phí:

Về án phí dân sự sơ thẩm đối với vụ án hôn nhân và gia đình: Anh Võ Văn P tự nguyện chịu 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

Về án phí dân sự sơ thẩm của người có nghĩa vụ cấp dưỡng định kỳ: Anh Võ Văn P phải chịu là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

Nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí anh Võ Văn P đã nộp là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số: 0005869 ngày 07/8/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Đại. Anh Võ Văn P đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Bình Đại;
- Chi cục THADS huyện Bình Đại;
- UBND xã Long Hòa, huyện Bình Đại;
- TAND tỉnh Bến Tre (P.KTNV&THA);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Phạm Quang Hải